

CÔNG KHAI TÌNH HÌNH THỰC HIỆN DỰ TOÁN NGÂN SÁCH NHÀ NƯỚC NĂM 2020

Căn cứ Thông tư số 343/2016/TT-BTC ngày 30/12/2016 của Bộ Tài chính về việc hướng dẫn thực hiện công khai ngân sách nhà nước đối với các cấp ngân sách.

Thực hiện quyết định số 4019/QĐ-UBND ngày 09/12/2019 của UBND tỉnh về việc triển khai giao chỉ tiêu kinh tế xã hội và dự toán ngân sách nhà nước năm 2020 trên địa bàn tỉnh Đồng Nai. Sở Tài chính công khai kết quả thực hiện năm 2020 như sau:

1. Ước thực hiện thu ngân sách năm 2020:

1.1 Về thu ngân sách: Ước thực hiện năm 2020: 54.203 tỷ đồng, đạt 102% dự toán giao đầu năm và bằng 98% so với cùng kỳ năm 2019 (55.387.751 triệu đồng). Trong đó:

a. Thu nội địa: ước thực hiện năm 2020 là 40.103 tỷ đồng, đạt 113% so với dự toán và bằng 89% so với cùng kỳ.

b. Thu xuất nhập khẩu: Ước thực hiện năm 2020: 14.100 tỷ đồng, đạt 81% dự toán giao đầu năm và bằng 82% so với cùng kỳ.

1.2. Đánh giá tình hình thu ngân sách quý năm 2020:

* Thuận lợi:

- Ngay từ đầu năm UBND tỉnh đã chỉ đạo ngành thuế phải triển khai tốt công tác lập bộ, lập kế hoạch với các cơ sở kinh doanh kê khai nộp thuế theo phương pháp trực tiếp và thống nhất mức thuế kê khai năm 2020; Công tác kiểm soát quản lý nợ thuế, phân loại nhóm nợ, tình trạng nợ thuế, thực hiện đôn đốc thu, công khai tình hình nợ thuế của doanh nghiệp luôn được thực hiện chặt chẽ, không để phát sinh các số dư nợ khó đòi mới, không để dư nợ tiếp tục tăng cao hơn năm trước; Đối với các nguồn thu XDCB vãng lai từ các công trình, dự án thi công trên địa bàn được tập trung khai thác; chủ động rà soát tất cả các dự án đất đai phát sinh trong năm trên địa bàn để quản lý và đôn đốc thu đầy đủ, kịp thời các khoản thu về đất,...

- Chỉ đạo Sở Tài chính phải luôn bám sát và phối hợp cùng với ngành thuế tích cực thực hiện rà soát nguồn thu, tổ chức thực hiện kịp thời, có hiệu quả các

giải pháp miễn giảm, giãn thuế và các khoản thu ngân sách theo quy định. Đồng thời tiếp tục tháo gỡ, giải quyết khó khăn, vướng mắc về cơ chế, chính sách cho doanh nghiệp; cải thiện môi trường kinh doanh, tạo điều kiện thuận lợi để các doanh nghiệp phát triển ổn định, vững chắc. Từ đó, thu hút đầu tư, hỗ trợ doanh nghiệp đổi mới và khôi phục hoạt động sản xuất, kinh doanh ngay sau khi đại dịch Covid-19 được khống chế, thúc đẩy tăng trưởng kinh tế, tạo cơ sở để tăng thu cho ngân sách.

- Công tác về thủ tục cải cách hành chính tiếp tục được đẩy mạnh và hiệu quả, từ đó tạo điều kiện thuận lợi cho người dân và doanh nghiệp thực hiện tốt các nghĩa vụ về thuế, đẩy mạnh việc dùng hoá đơn điện tử nhằm giảm thời gian đi lại, tụ tập đông người góp phần hạn chế lây lan, tiến tới đẩy lùi dịch bệnh Covid-19 trên địa bàn; Tập trung giải quyết hồ sơ hoàn thuế của người nộp thuế đúng thời hạn quy định, tạo điều kiện thuận lợi cho doanh nghiệp xoay vòng nguồn vốn, duy trì hoạt động sản xuất kinh doanh; Bên cạnh đó, tạo mọi điều kiện tốt cho việc đăng ký thành mới doanh nghiệp và hộ kinh doanh. Thành lập tổ công tác hỗ trợ doanh nghiệp trong tình hình dịch bệnh bùng phát, làm cầu nối để doanh nghiệp và người lao động tiếp cận tốt các gói hỗ trợ của Chính phủ.

- Triển khai và thực hiện tốt Nghị quyết số 84/NQ-CP ngày 29/5/2020 của Chính phủ về các giải pháp tiếp tục tháo gỡ khó khăn cho sản xuất kinh doanh, thúc đẩy giải ngân vốn đầu tư và đảm bảo trật tự an toàn xã hội trong bối cảnh đại dịch Covid-19 và thực hiện đúng theo hướng dẫn của Bộ Tài chính tại Công văn số 8299/BTC-NSNN ngày 08/7/2020 về đẩy mạnh thực hiện các giải pháp điều hành thực hiện nhiệm vụ tài chính – NSĐP những tháng cuối năm 2020.

- Việc tiếp thu và ghi nhận trong số giao dự toán của trung ương giảm so với cùng kỳ năm 2019 cũng là cơ sở để đảm bảo cho tình hoàn thành dự toán trong năm 2020 của HĐND tỉnh giao.

*** Khó khăn:**

- Do ảnh hưởng chung của dịch Covid 19 nên đã làm ảnh hưởng đến tình hình hoạt động sản xuất kinh doanh của các doanh nghiệp thuộc các lĩnh vực như: dệt may (nhập khẩu vải sợi), sản xuất thức ăn gia súc, gia cầm, sản xuất giày dép, plastic, linh kiện điện tử. Nguyên nhân là do các công ty này chủ yếu mua vật liệu từ Trung Quốc và một số công ty có bán hàng sang Trung Quốc nên đã ảnh hưởng đến số thực hiện thu ngân sách của tỉnh. Bên cạnh đó, tác động của dịch bệnh nên thị trường xuất, nhập khẩu bị thu hẹp, nhiều doanh nghiệp sản xuất cầm chừng do không đủ nguyên vật liệu để sản xuất (không nhập được từ nước ngoài, trong khi nguyên vật liệu dự trữ đã hết), thị trường tiêu thụ bị thu hẹp do không xuất khẩu được hàng hóa, sức mua thị trường nội

địa giảm từ đó dẫn đến doanh thu của các doanh nghiệp giảm mạnh so cùng kỳ nên số nộp NSNN đạt thấp.

- Do tình hình chính trị thương mại Mỹ - Trung gia tăng cùng những tác động kém tích cực khác từ kinh tế thế giới đã ảnh hưởng không nhỏ đến hoạt động kinh doanh của các doanh nghiệp dẫn đến số thu thuế từ các Công ty nhập khẩu giảm mạnh.

- Bên cạnh đó, việc trung ương ban hành Nghị định số 41/2020/NĐ-CP ngày 8/4/2020 về việc gia hạn thời hạn nộp thuế và tiền thuê đất để hỗ trợ các doanh nghiệp, tổ chức, hộ gia đình và cá nhân hoạt động sản xuất được gia hạn thuế giá trị gia tăng, thuế TNDN kể từ tháng 3 nên đã ảnh hưởng lớn đến công tác thu ngân sách; Nghị quyết số 84/NQ-CP ngày 29/5/2020 của Chính phủ Trong đó giảm 50% lệ phí trước bạ khi đăng ký xe ô tô sản xuất hoặc lắp ráp trong nước tới hết năm 2020; Quyết định số 22/2020/QĐ-TTg ngày 10/8/2020 của Thủ tướng Chính phủ về việc giảm tiền thuê đất của năm 2020 đối với các đối tượng bị ảnh hưởng bởi dịch Covid-19 theo Nghị quyết số 84/NQ-CP ngày 29/5/2020 của Chính phủ và Nghị quyết số 954/2020/UBTVQH14 ngày 2/6/2020 của Ủy ban thường vụ Quốc hội về giảm trừ gia cảnh của thuế thu nhập cá nhân từ đó đã ảnh hưởng rất lớn đến số thu của ngân sách trên toàn địa bàn tỉnh.

- Ngoài ra, diễn biến của đại dịch Covid-19 kéo dài và lan rộng hầu hết các quốc gia trên thế giới; hầu hết các nước như Trung Quốc, Hàn Quốc, Nhật Bản, Mỹ, EU,... đều thực hiện các biện pháp giãn cách, cách ly, phong tỏa dẫn tới các nhà máy có giao thương với doanh nghiệp tại Việt Nam đều ngừng hoạt động và đóng cửa dẫn đến các hoạt động liên quan tới các cơ quan, tổ chức ở nước ngoài đều tạm ngưng và đình trệ. Do đó kim ngạch xuất nhập khẩu của các doanh nghiệp trên địa bàn có nguồn hàng hóa xuất nhập khẩu với các quốc gia và vùng lãnh thổ này đều giảm mạnh.

- Mức giảm thuế suất theo lộ trình cắt giảm thuế quan khi tham gia ký kết các hiệp định WTO, CEPT/AFTA,... làm giảm số thu năm 2020.

2. Chi cân đối ngân sách địa phương:

- Ước tổng chi cân đối năm 2020: 20.746 tỷ đồng, đạt 93% dự toán giao đầu năm, tăng 06% so với cùng kỳ. Trong đó:

- Chi đầu tư phát triển: là 7.039 tỷ đồng, đạt 94% dự toán giao đầu năm, tăng 02% so với cùng kỳ.

- Chi thường xuyên: 12.459 tỷ đồng, đạt 92% dự toán giao đầu năm và bằng 99% so với dự toán cùng kỳ.

a) Đánh giá tình hình thực hiện chi đầu tư phát triển:

- Việc cân đối vốn kế hoạch năm 2020 đảm bảo thứ tự ưu tiên trong công tác bố trí vốn theo quy định của Luật Đầu tư công và các văn bản hướng dẫn của Chính phủ, Bộ Kế hoạch và Đầu tư.

- Thường xuyên tổ chức giám sát, đánh giá dự án đầu tư, đôn đốc các chủ đầu tư triển khai thực hiện giải ngân đúng tiến độ, phù hợp với vốn kế hoạch giao không để xảy ra nợ đọng.

* Tuy nhiên vẫn còn tồn tại một số khó khăn sau:

- Trong quá trình triển khai thực hiện một số dự án thực hiện giải phóng mặt bằng chậm, thực hiện thi công chậm so với tiến độ phê duyệt hoặc có tiến độ giải ngân chậm.

- Nhiều dự án khởi công mới chậm có kết quả đấu thầu xây lắp được duyệt để triển khai do phải thực hiện các bước thủ tục theo quy định mới của Luật Đầu tư công.

- Tiến độ thực hiện giải ngân của một số dự án còn chậm.

- Việc hoàn chỉnh hồ sơ thiết kế, hồ sơ đấu thầu của một số đơn vị chủ đầu tư thực hiện còn chậm.

Nguyên nhân khách quan:

- Vào mùa mưa tiến độ thi công các công trình, dự án bị ảnh hưởng, đình trệ không thể thực hiện dẫn đến không có khối lượng để thanh toán giải ngân vốn đầu tư.

- Phương thức giải ngân vốn đầu tư công cơ bản khác so với giải ngân vốn thường xuyên, phải có khối lượng mới có thể làm thủ tục thanh toán với kho bạc nhà nước, không thường xuyên, không định kỳ như chi thường xuyên. Riêng một số dự án khởi công mới (kể cả mua sắm thiết bị) thường giải ngân vào cuối năm, những tháng đầu năm tập trung công tác hoàn chỉnh hồ sơ để tổ chức lựa chọn nhà thầu.

Trong quá trình thực hiện còn có một số hộ dân chưa đồng ý bàn giao mặt bằng, không cho thực hiện công tác kiểm đếm và khiếu kiện trong công tác bồi thường. Có trường hợp đến nay vẫn chưa hoàn chỉnh thủ tục giao đất để bàn giao mặt bằng cho đơn vị thi công do vướng thủ tục pháp lý liên quan, mặc dù đã có kết quả trúng thầu; quy trình thủ tục thực hiện bồi thường, hỗ trợ, tái định cư tốn rất nhiều thời gian từ khâu ban hành kế hoạch thu hồi đất, xác định giá đất cụ thể để tính tiền bồi thường ... đến công khai phương án bồi thường và tổ chức chi trả tiền cho người dân.

- Do chuyển đổi chủ đầu tư, một số dự án phải có quyết định phê duyệt đánh giá tác động môi trường mới phê duyệt thiết kế bản vẽ thi công theo quy định, do quan ngại của nhà tài trợ về vấn đề Dioxin nên chưa thể ký kết hợp

đồng vay lại, vướng thủ tục nguồn vốn đầu tư từ nguồn vay vốn sang vốn đầu tư công nên chưa triển khai bước tiếp theo (dự án Trung tâm chiếu xạ).

Nguyên nhân chủ quan:

- Trách nhiệm của chủ đầu tư chưa quyết liệt trong việc đôn đốc nhà thầu đẩy nhanh tiến độ thi công công trình và lập hồ sơ thanh toán khối lượng hoàn thành đủ điều kiện thanh toán; và việc hoàn chỉnh hồ sơ để tổ chức đấu thầu thi công công trình còn chậm.

- Việc triển khai của các địa phương trong công tác bồi thường còn chậm và chưa quyết liệt trong việc triển khai công tác bồi thường. Cụ thể một số dự án đã giao kế hoạch để thực hiện trong năm 2018 đến nay vẫn chưa thực hiện hoàn thành công tác bồi thường và một số dự án đã giao kế hoạch từ đầu năm tuy nhiên đến nay mới triển khai công tác đo vẽ, kiểm đếm.

- Năng lực đơn vị tư vấn lập hồ sơ dự án đầu tư, thiết kế bản vẽ thi công, dự toán xây dựng công trình còn hạn chế nên trong quá trình thực hiện phải điều chỉnh, thiết kế bổ sung, việc hoàn chỉnh thủ tục điều chỉnh mất nhiều thời gian và trách nhiệm của chủ đầu tư trong việc triển khai lập hồ sơ chủ trương đầu tư, dự án đầu tư chưa sát với thực tế, chưa tính toán đầy đủ giá trị bồi thường nên phải điều chỉnh chủ trương đầu tư, điều chỉnh báo cáo nghiên cứu khả thi. Chủ đầu tư chưa đôn đốc tiến độ thực hiện và chưa rà soát kỹ mặt bằng thi công bị vướng đường dây cao thế phải ngừng thi công một thời gian.

- Việc triển khai hồ sơ chậm của một số đơn vị chủ đầu tư nên một số dự án vẫn chưa hoàn thành hồ sơ để tổ chức đấu thầu lựa chọn nhà thầu.

b) Đánh giá tình hình chi thường xuyên:

Về chi thường xuyên trong năm 2020 về cơ bản vẫn đáp ứng kịp thời kinh phí cho hoạt động của các cơ quan, đơn vị, đảm bảo kinh phí thực hiện các chính sách an sinh xã hội. Đồng thời thực hiện tốt việc tiết kiệm, chống lãng phí trong sử dụng kinh phí ngân sách, chi ngân sách đúng tiêu chuẩn, định mức.

Các lĩnh vực chi được ước tính trên cơ sở theo nhu cầu thực tế của từng ngành, từng địa phương phát sinh trên địa bàn tỉnh. Trong đó:

- Chi sự nghiệp giáo dục - đào tạo: 4.600.000 triệu đồng đạt 86% so với dự toán đầu năm. Trong đó đảm bảo kinh phí hỗ trợ miễn giảm cho học sinh học nghề theo Nghị định 86/2015/NĐ-CP, kinh phí sửa chữa các trường, kinh phí đề án sửa học đường, kinh phí đầu tư, sửa chữa cơ sở vật chất và mua sắm trang thiết bị trường học; kinh phí đào tạo bồi dưỡng nghiệp vụ cho giáo viên và cán bộ quản lý, kinh phí thực hiện Chương trình phát triển nguồn nhân lực,...

- Chi sự nghiệp y tế: 1.060.000 triệu đồng đạt 88% so với dự toán đầu năm. Cơ bản đảm bảo kinh phí thực hiện tốt công tác như: Phòng chống dịch bệnh, khám chữa bệnh và vệ sinh an toàn thực phẩm, kinh phí thực hiện các

chương trình mục tiêu về y tế, phòng chống HIV/AIDS, Kinh phí mua sắm đầu tư trang thiết bị cho ngành y tế trên địa bàn tỉnh, kinh phí thực hiện các chính sách thu hút, trợ cấp, hỗ trợ nhân viên ngành y tế,..

- Chi sự nghiệp khoa học công nghệ: 50.000 triệu đồng đạt 45% so với dự toán đầu năm. Trong đó, đảm bảo kinh phí triển khai các đề tài, dự án nghiên cứu khoa học và phát triển công nghệ cấp tỉnh, đảm bảo kinh phí thực hiện chương trình khoa học và công nghệ. Tuy nhiên việc thực hiện các nhiệm vụ chi trong bối cảnh đại dịch Covid-19 đã tác động đến tình hình thực hiện và bên cạnh đó một số dự án vẫn chưa được triển khai thực hiện nên tiến độ giải ngân đạt thấp so với dự toán HĐND tỉnh giao.

- Chi lĩnh vực văn hóa thông tin: 150.000 triệu đồng, đạt 91% so với dự toán đầu năm. Trong đó đảm bảo kinh phí thực hiện nhiệm vụ chi cho các ngày lễ lớn, bảo tồn và phát huy giá trị di sản văn hóa; Kinh phí cải tạo sửa chữa các hạng mục di tích tại Khu Ủy Miền đông; Kinh phí thực hiện Dự án xây dựng phần mềm quản lý ngành văn hóa, thể thao và du lịch; Kinh phí phục vụ Đại hội Đại biểu Đảng bộ tỉnh Đồng Nai lần thứ XI (nhiệm kỳ 2020-2025),...

- Chi sự nghiệp đảm bảo xã hội: 890.000 triệu đồng đạt 86% so với dự toán đầu năm. Trong đó, đảm bảo kinh phí thực hiện các chính sách an sinh xã hội, trợ cấp thường xuyên cho các đối tượng được hưởng chính sách xã hội trên địa bàn, thực hiện chính sách trợ giúp xã hội theo Nghị định 136/2013/NĐ-CP, kinh phí cho vay hộ cận nghèo và cho vay hỗ trợ tạo việc làm; Kinh phí thực hiện Chương trình mục tiêu hệ thống trợ giúp xã hội; kinh phí thực hiện Nghị định 26/2017/NĐ-CP,...

- Chi sự nghiệp kinh tế: 1.850.000 triệu đồng đạt 108% so với dự toán đầu năm. Trong sự nghiệp kinh tế, tỉnh đã tập trung đảm bảo các nhiệm vụ chi phát triển nông nghiệp nông thôn, chi sự nghiệp kiến thiết thị chính; kinh phí thực hiện dự án cạnh tranh ngành chăn nuôi và an toàn thực phẩm; kinh phí đầu tư các thiết bị an toàn giao thông khắc phục điểm đen; Kinh phí thực hiện nạo vét khơi thông dòng chảy lòng suối, kinh phí cấp bù thủy lợi phí, kinh phí duy tu bảo dưỡng thường xuyên các tuyến đường tỉnh huyện, kinh phí thực hiện các dự án của sự nghiệp đất đai - tài nguyên nước và tài nguyên khoáng sản,....

- Chi sự nghiệp môi trường: 465.000 triệu đồng, đạt 61% dự toán đầu năm. Trong đó chủ yếu thực hiện nhiệm vụ các dự án, đề án về bảo vệ môi trường trên địa bàn tỉnh, kinh phí xử lý rác,....

- Chi quản lý hành chính: 2.100.000 triệu đồng đạt 104% dự toán đầu năm. Trong đó cơ bản đảm bảo đủ để thực hiện chi lương mức tiền lương tối thiểu, đảm bảo định mức chi hoạt động cho các đối tượng là cán bộ công chức,

cán bộ không chuyên trách, trưởng các đoàn thể theo Nghị quyết số 77, 78/2017/NQ-HĐND ngày 7/7/2017 của HĐND tỉnh,...

Tóm lại, về cơ bản chi ngân sách địa phương năm 2020 vẫn đảm bảo các nhiệm vụ chi về chính sách chế độ cho các đối tượng chính sách và người lao động. Trong quá trình điều hành ngân sách vẫn còn một số sự nghiệp chi có tỷ lệ đạt thấp so với dự toán HĐND tỉnh giao nguyên nhân chủ yếu là do trong năm một số dự án vẫn chưa được triển khai thực hiện, một số dự án khác mặc dù đã triển khai nhưng do các yếu tố khách quan như diễn biến phức tạp của đại dịch Covid-19, việc triển khai thực hiện tiết kiệm 10% chi thường xuyên giao đầu năm để tạo nguồn cải cách tiền lương theo quy định, tiếp theo là thực hiện rà soát cắt giảm tối thiểu 70% kinh phí hội nghị, đi công tác trong và ngoài nước và tiết kiệm thêm 10% chi thường xuyên khác còn lại của năm 2020 theo hướng dẫn của Bộ Tài chính tại Văn bản số 8299/BTC-NSNN ngày 08/07/2020 do ảnh hưởng của đại dịch Covid-19 nên kết quả chi ngân sách đạt thấp so với dự toán HĐND tỉnh giao.

Trên đây báo cáo công khai tình hình ước thực hiện thu chi ngân sách năm 2020 trên địa bàn tỉnh Đồng Nai./.

GIÁM ĐỐC

Nơi nhận:

- UBND tỉnh (b/c);
- Trang thông tin điện tử Sở Tài chính;
- Ban Giám đốc Sở;
- Lưu VT, QLNS.

Hồng Nhung

Đỗ Khôi Nguyên